

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số 316/CV-TST

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 08 năm 2021

V/v: Giải trình nguyên nhân biến động lợi
nhuận báo cáo soát xét 6 tháng so với cùng kỳ
năm trước.

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Tên công ty: CTY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM
Địa chỉ: 102 Nguyễn Đình Chiểu, P.Đakao, Q1, TP.HCM
Mã chứng khoán: VPS

Thực hiện theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài
chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất đã soát xét 6 tháng đầu
năm 2021 của Công ty cổ phần Thuốc sắt trùng Việt Nam;

Chúng tôi xin giải trình về trường hợp doanh thu và lợi nhuận chênh lệch hơn
10% so với cùng kỳ năm trước, như sau:

SỐ LIỆU BÁO CÁO RIÊNG

Chỉ tiêu	BCTC RIÊNG			
	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Doanh thu	245,627,559,628	205,517,036,294	40,110,523,334	19.5%
Giảm trừ	11,462,307,562	5,635,855,738	5,826,451,824	103.4%
Doanh thu thuần	234,165,252,066	199,881,180,556	34,284,071,510	17.2%
Giá vốn	167,399,716,505	139,970,688,471	27,429,028,034	19.6%
Lãi gộp	66,765,535,561	59,910,492,085	6,855,043,476	11.4%
Doanh thu hoạt động tài chính	2,933,860,590	2,302,370,411	631,490,179	27.4%
Chi phí tài chính	7,909,362,864	7,502,829,119	406,533,745	5.4%
Chi phí bán hàng	34,513,733,940	29,749,546,354	4,764,187,586	16.0%
Chi phí quản lý	20,590,778,633	19,355,553,537	1,235,225,096	6.4%
LN thuần từ HĐKD	6,685,520,714	5,604,933,486	1,080,587,228	19.3%
LN khác	508,941,553	24,398,245	484,543,308	1986.0%
Tổng LN trước thuế	7,194,462,267	5,629,331,731	1,565,130,536	27.8%



SỐ LIỆU BÁO CÁO HỢP NHẤT

Chỉ tiêu	BCTC HỢP NHẤT			
	Kỳ này	Kỳ trước	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Doanh thu	259,052,798,847	217,983,392,969	41,069,405,878	18.8%
Giảm trừ	11,462,307,562	5,635,855,738	5,826,451,824	103.4%
Doanh thu thuần	247,590,491,285	212,347,537,231	35,242,954,054	16.6%
Giá vốn	175,892,677,393	148,443,178,581	27,449,498,812	18.5%
Lãi gộp	71,697,813,892	63,904,358,650	7,793,455,242	12.2%
Doanh thu hoạt động tài chính	1,538,665,848	1,945,180,709	(406,514,861)	-20.9%
Chi phí tài chính	5,188,557,929	4,567,590,579	620,967,350	13.6%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(2,720,626,574)	(2,921,056,971)	200,430,397	-6.9%
Chi phí bán hàng	35,267,071,752	30,081,462,213	5,185,609,539	17.2%
Chi phí quản lý	22,951,000,534	21,233,632,278	1,717,368,256	8.1%
LN thuần từ HĐKD	7,109,222,951	7,045,797,318	63,425,633	0.9%
LN khác	451,065,506	18,810,935	432,254,571	2297.9%
Tổng LN trước thuế	7,560,288,457	7,064,608,253	495,680,204	7.0%

+ Trong 6 tháng đầu năm 2021 nền nông nghiệp đang có những dấu hiệu thuận lợi hơn so với cùng kỳ do tình hình thời tiết tương đối tốt, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh có dấu hiệu trở lại đã gây ra nhiều khó khăn nhất định. Để phát triển doanh số, công ty đã tăng cường thực hiện các chính sách bán hàng, điều này làm tăng chi phí bán hàng nhưng giúp cho doanh thu và lợi nhuận của công ty cao hơn so với cùng kỳ.

+ Trong kỳ Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries (công ty liên doanh liên kết) hoạt động kinh doanh không tốt nên Vipesco đã trích lập dự phòng đầu tư 2.721.047.535 đồng, ghi nhận lợi nhuận được chia từ Công ty TNHH Sản xuất Nông dược Vi sinh Viguato (công ty con) 1.726.646.922 đồng và khoản đầu tư nắm giữ từ Công ty CP Trừ mối và Khử trùng 217.654.200 đồng

Trân trọng cảm ơn.

- Như trên;
- Lưu HC, TCKT.



Nguyễn Thân